

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-PT

Ngày: 22-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Các Thẩm phán: 1. Bà Hoàng Thị Hòa

2. Ông Lò Văn Lịch

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Bà Ngôn Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2020/TLPT-HS ngày 19 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Đinh Văn L, do có kháng cáo của bị cáo Đinh Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2020/HS-ST ngày 17/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Điện Biên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đinh Văn L (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1963, tại tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn Đ, sinh năm 1926 (Đã chết) và bà Bùi Thị N, sinh năm 1932 (Đã chết); có vợ Đoàn Thị C, sinh năm 1971 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1994. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/5/2020 đến ngày 15/5/2020 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn L là đối tượng nghiện ma túy từ năm 1994, vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 15/5/2020, khi L đang đi bộ trên đường thuộc thôn A2, xã N, huyện B, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã N phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ tại ống tay áo bên trái

được sản lên của L đang mặc 01 gói Heroine có khối lượng 0,13 gam. L khai nhận số ma túy trên là do trước đó L đã đi bộ đến khu vực bản M, xã N, huyện B gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá là 50.000 đ với mục đích để bản thân sử dụng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2020/HS-ST ngày 17/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện B đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 17 (mười bảy) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 15/5/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 30/7/2020 bị cáo có đơn kháng cáo bản án đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt tù đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Xét đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được coi là kháng cáo hợp lệ, chấp nhận về hình thức. Bị cáo nghiện ma túy, mục đích mua 0,13 gam Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xét xử bị cáo, tại phiên tòa và hồ sơ cấp phúc thẩm không có tình tiết gì mới để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Do không đồng ý với Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2020/HS-ST ngày 17/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Điện Biên, ngày 30/7/2020 bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ theo Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên cần chấp nhận và xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Văn L, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Xét về hành vi phạm tội: Bị cáo Đinh Văn L là đối tượng nghiện ma túy từ năm 1994, vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 15/5/2020, khi L đang đi bộ trên đường thuộc thôn A2, xã N, huyện B, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã N phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ tại ống tay áo bên trái được sấn lên của L đang mặc 01 gói Heroine có khối lượng 0,13 gam. L khai nhận số ma túy trên là do trước đó L đã đi bộ đến khu vực bản M, xã N, huyện B gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá là 50.000 đồng, mục đích để sử dụng.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo không có khiếu nại gì về tội danh. Do vậy, về tội danh Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 17 tháng tù. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, vì bị cáo thường xuyên sử dụng ma túy nên nguyên nhân và mục đích của bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân, do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định không chấp nhận đơn kháng cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Điện Biên.

[3] Về hành vi, Quyết định tố tụng khác của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận, do đó bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Văn L. Giữ nguyên quyết định bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2020/HS-ST ngày 17/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 17 (mười bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 15/5/2020).

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 22/9/2020.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện B, tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện B, tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Bùi Thị Thu Hằng